

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG BỘ LÀO CAI

Địa chỉ: Số 311, đường Hoàng Liên, Phường Kim Tân, Thành phố Lào Cai, Tỉnh Lào Cai, Việt Nam
Điện thoại: 0214 3 840 243 Fax: 0214 3 820 807



CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021. CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG BỘ LÀO CAI

STT	Thời gian	Nội dung
1	7h 00' - 7h30'	- Đón tiếp đại biểu, Đăng ký cổ đông tham dự Đại hội và phát tài liệu Đại hội;
2	7h30' - 7h45'	- Khai mạc, chào cờ và tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu và các thành phần tham dự Đại hội
3	7h45' - 8h15'	- Thông qua Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm tra tư cách cổ đông
4		- Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.
5	8h15' - 8h45'	- Thông qua quy chế ; nguyên tắc, thể lệ biểu quyết của Đại hội.
	8h45' - 10h05	Thông qua các báo cáo: <ul style="list-style-type: none">• Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2020; Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021;• Báo cáo của Hội đồng quản trị;• Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020;• Báo cáo của Ban Kiểm soát;• Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm tài chính 2021;• Tờ trình trích lập các quỹ.• Tờ trình phương án chi trả cổ tức năm 2021• Tờ trình thù lao HĐQT và BKS năm 2020 và dự kiến thù lao năm 2021;• Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
7	10h05 - 10h25'	- Đại hội thảo luận và thông qua các báo cáo.
8	10 h25' - 11h 20	- Bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021-2026 - Một số nội dung khác
9	11h20 - 11h30	- Thông qua Biên bản và Nghị quyết ĐHCĐ
10	11h30	- Đại hội tuyên bố bế mạc

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG BỘ LÀO CAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 88 /TTr-HĐQT

Lào Cai, ngày 25 tháng 3 năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v đề xuất phương án trích lập các quỹ năm tài chính 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Công ty cổ phần đường bộ Lào Cai

Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần đường bộ Lào Cai.

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên phê duyệt phương án trích lập các quỹ năm 2020 như sau:

Trích 50% lợi nhuận sau thuế để trích lập quỹ khen thưởng và quỹ phúc lợi

- + Quỹ khen thưởng: 18.000.000 đồng (20% LN sau thuế)
- + Quỹ phúc lợi: 28.000.000 đồng (30% LN sau thuế)

Trân trọng!

Nơi nhận:
- Như trên
- Lưu: VT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Cù Kiên Quyết

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG BỘ LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 89 /TTr-HĐQT

Lào Cai, ngày 15 tháng 3 năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v đề xuất phương án chi trả cổ tức năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Công ty cổ phần đường bộ Lào Cai

Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần đường bộ Lào Cai;

Căn cứ thực tế tình hình SXKD của công ty năm 2021.

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên phê duyệt phương án chi trả cổ tức dự kiến năm 2021 như sau:

1. Căn cứ vào lợi nhuận năm 2021 để chi trả cổ tức;
2. Tỷ lệ chi trả cổ tức không vượt quá 80% lợi nhuận sau thuế.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt dự kiến phương án chi trả cổ tức năm 2021 như trên.

Trân trọng!

Nơi nhận:
- Như trên
- Lưu: VT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Cù Kiên Quyết

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG BỘ LÀO CAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 90/TT- HĐQT

Lào Cai, ngày 25 tháng 3 năm 2021

TỜ TRÌNH

VỀ VIỆC LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần đường bộ Lào Cai;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần đường bộ Lào Cai kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách các Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán năm 2021 như sau:

1/ Các tiêu thức lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập:

- Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Bộ Tài chính chấp nhận kiểm toán cho các công ty cổ phần.
- Có kinh nghiệm kiểm toán cho các Công ty tại Việt Nam
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm
- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng và phạm vi kiểm toán

2/ Danh sách các công ty kiểm toán đề xuất:

- Công ty TNHH Kiểm toán KDG Việt Nam: Tầng 3, Tòa nhà ACCI, 210 Lê Trọng Tấn, Quận Thanh Xuân Hà Nội.
- Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam: Tầng 11 - Tòa nhà Sông Đà - Số 165 - Đường Cầu Giấy - Phường Dịch Vọng - Quận Cầu Giấy - Thành phố Hà Nội

3/ Đề xuất về việc lựa chọn công ty kiểm toán:

- Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các tiêu chí lựa chọn và danh sách các công ty kiểm toán nêu trên

- Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty thực hiện lựa chọn một trong các đơn vị kiểm toán đã đề xuất nêu trên để kiểm toán báo



cáo tài chính năm 2021 của Công ty cổ phần Đường bộ Lào Cai đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý và theo đúng quy định của Pháp luật.

- Trong trường hợp không thống nhất được với những Công ty kiểm toán nêu trên về tiến độ và mức phí kiểm toán, đề xuất Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn trong số các công ty kiểm toán còn lại trong danh sách công ty kiểm toán độc lập được Bộ tài chính chấp nhận để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt!

Trân trọng!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu



Cù Kiên Quyết

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG BỘ LÀO CAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 91 /TTr-HĐQT

Lào Cai, ngày 25 tháng 3 năm 2021



TỜ TRÌNH

V/v phê duyệt thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát
Năm tài chính 2020 và đề xuất mức thù lao năm tài chính 2021

Căn cứ điều lệ Công ty cổ phần đường bộ Lào Cai;

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm tài chính 2020 đã được kiểm toán và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm tài chính 2021.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần đường bộ Lào Cai kính trình Đại hội đồng cổ đông việc chi trả thù lao đối với HĐQT và BKS trong năm tài chính 2020 và đề xuất mức thù lao đối với HĐQT và BKS trong năm tài chính 2021 như sau:

1/ Chi trả thù lao đối với HĐQT Và BKS năm tài chính 2020:

Theo Tờ trình và Nghị quyết thông qua Đại hội cổ đông ngày 16/4/2020, thù lao HĐQT bằng 0,15% tổng Doanh thu thực hiện; thù lao BKS bằng 0,1% tổng Doanh thu thực hiện.

Theo kết quả kinh doanh tài chính năm 2020 đã được kiểm toán, doanh thu thực hiện năm tài chính 2020 là: 41.412.503.207 đồng. (Trong đó doanh thu đường bộ: 35.758.286.841 đồng).

Căn cứ Tờ trình, Nghị quyết Đại hội cổ đông và KQSXKD năm tài chính 2020 như đã nêu trên, thù lao được sử dụng để chi cho HĐQT và BKS năm tài chính là: 89.396.000 đồng (Tám mươi chín triệu, ba trăm chín sáu nghìn đồng chẵn).

2/ Đề xuất mức thù lao HĐQT và BKS năm tài chính 2021:

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty cổ phần đường bộ Lào Cai, yêu cầu công tác quản lý giám sát các hoạt động kinh doanh năm 2021. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt mức thù lao đối với HĐQT và BKS năm 2021 như sau:

- Thù lao HĐQT bằng 0,15% tổng doanh thu thực hiện năm 2021

- Thù lao Ban kiểm soát bằng 0,1% tổng doanh thu thực hiện năm 2021

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc quyết toán số tiền thù lao thực tế đã chi cho các thành viên HĐQT và BKS trong năm tài chính 2020 và thông qua mức thù lao đối với HĐQT và BKS năm tài chính 2021 như đã nêu trên.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Cù Kiên Quyết

PHÂN TÍCH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

NĂM 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG BỘ

LÀO CAI

TÀI LIỆU PHỤC VỤ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2021

Kính thưa: - Đoàn Chủ Tịch
- Thưa toàn thể đại hội

Với chức năng, nhiệm vụ được giao, thay mặt phòng Kế toán, tôi xin trình bày toàn bộ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 với các nội dung sau:

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA CÔNG TY

Công ty cổ phần đường bộ Lào Cai hoạt động trong lĩnh vực xây dựng công trình giao thông, ngành nghề chủ yếu: Quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, sản xuất, sửa chữa, lắp đặt các phụ kiện công trình đường bộ; khai thác, sản xuất các loại vật liệu xây dựng công trình giao thông. Xây dựng, tái thiết và sửa chữa lớn công trình giao thông đường bộ; cho thuê máy thi công công trình, cho thuê kho bãi, nhà xưởng, văn phòng làm việc, thuê hội trường tổ chức các sự kiện hội họp, cưới hỏi, ăn uống, nhà hàng, khách sạn, ...

1.1. Quy mô hoạt động kinh doanh

Công ty có vốn điều lệ là: 11.386.890.000 đồng (Mười một tỷ, ba trăm tám mươi sáu triệu, tám trăm chín mươi nghìn đồng). Được chia thành 1.138.689 cổ phần phổ thông, giá trị mỗi cổ phần là 10.000 đồng (VND).

II. CƠ SỞ PHÂN TÍCH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2020

2.1. Nguồn tài liệu phân tích

Báo cáo tài chính năm, gồm các báo cáo sau:

- | | |
|--|------------------|
| - Bảng cân đối kế toán | Mẫu số B 01 – DN |
| - Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh | Mẫu số B 02 – DN |
| - Báo cáo lưu chuyển tiền tệ | Mẫu số B 03 – DN |
| - Bản thuyết minh báo cáo tài chính | Mẫu số B 09 – DN |

2.1.1. Bảng cân đối kế toán

Đơn vị tính VNĐ

Tài sản	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu kỳ
1	2	3	4	5
A-TÀI SẢN NGẮN HẠN (100=110+120+130+140+150)	100		25.053.712.587	30.042.486.934
I - Tiền và các khoản tương đương tiền	110		1.363.135.269	544.600.187
1. Tiền	111	V.01	1.363.135.269	544.600.187

2. Các khoản tương đương tiền	112			
II - Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	V.02		
III - Các khoản phải thu ngắn hạn	130		9.480.847.813	17.332.607.146
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131		9.069.451.500	16.602.529.017
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132			16.311.131
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.03	411.396.313	713.766.998
IV - Hàng tồn kho	140		14.033.311.699	11.234.624.140
1. Hàng tồn kho	141	V.04	14.033.311.699	11.234.624.140
V - Tài sản ngắn hạn khác	150		176.417.806	930.655.461
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		168.531.614	166.156.891
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152			665.784.288
3. Thuế và các khoản phải thu nhà nước	153		7.886.192	98.714.282
B - TÀI SẢN DÀI HẠN (200=210+220+240+250+260)	200		52.407.646.283	54.417.914.424
I - Các khoản phải thu dài hạn	210			
II - Tài sản cố định	220		50.359.093.347	51.349.264.952
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.08	50.273.091.775	51.250.522.406
- Nguyên giá	222		58.824.658.231	57.356.817.323
- Giá trị hao mòn lũy kế(*)	223		-8.551.566.456	-6.106.294.917
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224	V.09		
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.10	98.742.546	98.742.546
- Nguyên giá	228		141.927.789	141.927.789
- Giá trị hao mòn lũy kế(*)	229		-55.926.217	-43.185.243
III - Bất động sản đầu tư	230	V.12		
IV- Tài sản dở dang dài hạn	240			
1. Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang dài hạn	241			
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242			

V - Các khoản đầu tư tài chính	250		100.000.000	100.000.000
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		100.000.000	100.000.000
VI - Tài sản dài hạn khác	260		1.948.552.936	2.968.649.472
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.14	1.948.552.936	2.968.649.472
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100+200)	270		77.461.358.870	84.460.401.358
C - NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310+330)	300		65.746.256.045	72.792.867.559
I - Nợ ngắn hạn	310		25.629.558.354	35.783.102.646
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311		10.090.408.838	13.380.382.699
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		700.000.000	5.388.015
3. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	313	V.16	723.978.399	43.580.488
4. Phải trả người lao động	314		2.144.222.000	2.352.532.800
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.17	25.000.000	27.000.000
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.18	1.257.842.400	1.668.834.000
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320		10.637.241.000	18.135.673.870
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		50.865.717	169.710.774
II - Nợ dài hạn	330		40.116.697.691	37.009.764.913
1. Phải trả người bán dài hạn	331			
7. Phải trả dài hạn khác	337		23.071.514.200	19.891.528.422
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		17.045.183.491	17.118.236.491
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410+430)	400		11.715.102.825	11.667.533.799
I- Vốn chủ sở hữu	410	V.22	11.715.102.825	11.667.533.799
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		11.386.886.599	11.386.886.599
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		240.648.000	240.648.000
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		87.568.226	39.999.200
<i>LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước</i>	421a		39.999.200	
<i>LNST chưa phân phối kỳ này</i>	421b		47.569.026	

753
 TỶ
 AN
 BẮC
 CÁI
 LẠO GI

II - Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		0	0
1. Nguồn kinh phí	431	V.23		
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440		77.461.358.870	84.460.401.358

2.1.2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

STT	Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	SỐ CUỐI KỲ	SỐ ĐẦU KỲ
A	B	1	2	3	4
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.25	41.412.503.207	41.887.743.475
2	Các khoản giảm trừ	02			
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01-02)	10		41.412.503.207	41.887.743.475
4	Giá vốn hàng bán	11	VI.27	34.454.122.851	35.123.726.287
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10-11)	20		6.958.380.356	6.764.017.188
6	Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.26	11.897.956	5.658.681
7	Chi phí tài chính	22	VI.28	2.513.252.379	1.163.630.536
	<i>Trong đó: Lãi vay phải trả</i>	23		2.513.252.379	1.163.630.536
8	Chi phí bán hàng	24		-	645.233.008
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		4.299.070.164	4.859.107.474
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh { 30 = 20 + (21-22) - (25+26) }	30		157.955.769	101.704.851
11	Thu nhập khác	31			15.719.696
12	Chi phí khác	32		31.872.935	19.403.529
13	Lợi nhuận khác (40 = 31-32)	40		-31.872.935	-3.683.833
14	Tổng lợi nhuận trước thuế (50 = 30+40)	50		126.082.834	98.021.018
15	Tổng lợi nhuận chịu thuế TNDN				
16	Chi phí thuế thu nhập DN	51	VI.30	32.513.808	28.021.818
18	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50-51-52)	60		93.569.026	69.999.200

2.1.3. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ

2.1.4. Bản thuyết minh báo cáo tài chính

Kết cấu của bản thuyết minh báo cáo tài chính gồm các phần:

- Đặc điểm hoạt động của doanh nghiệp
- Chính sách kế toán áp dụng tại doanh nghiệp
- Chi tiết một số chỉ tiêu trong báo cáo tài chính
- Giải thích và thuyết minh một số tình hình và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

2.2. NỘI DUNG PHÂN TÍCH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

2.2.1. Phân tích khái quát tình hình tài chính

2.2.1.1. Phân tích tình hình tài chính thông qua bảng cân đối kế toán:

BẢNG PHÂN TÍCH TỔNG QUÁT

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	NĂM 2020		NĂM 2019		BIẾN ĐỘNG	
	Số tiền	Tỷ trọng (%)	Số tiền	Tỷ trọng (%)	Mức tăng, giảm	Tỷ lệ (%)
TÀI SẢN	77.461.358.870	100	84.460.401.358	100	-6.999.042.488	-9,17
A- Tài sản ngắn hạn	25.053.712.587	32,34	30.042.486.934	35,56	-4.988.774.347	-6,54
B-Tài sản dài hạn	52.407.646.283	67,66	54.417.914.424	64,44	-2.010.268.141	-2,63
NGUỒN VỐN	77.461.358.870	100	84.460.401.358	100	-6.999.042.488	-9,17
A- Nợ phải trả	65.746.256.045	84,88	72.792.867.559	86,18	-7.046.611.514	-9,23
B- Vốn chủ sở hữu	11.715.102.825	15,12	11.667.533.799	13,82	47.569.026	0,06

Căn cứ vào số liệu trên bảng cân đối kế toán của công ty vào ngày 31/12/2020, ta thấy quy mô về tổng tài sản và vốn của công ty năm 2020 so với năm 2019 giảm 9,17% tương ứng -6.999.042.488 đồng.

* **Về tài sản:** Tài sản giảm so với năm trước là do năm trước tăng tài sản cố định vào tháng cuối năm, nên khấu hao tài sản ít. Sang năm 2020 tài sản cố định mua mới có tăng, nhưng giá trị trích khấu hao tài sản và công cụ, dụng cụ lớn. Do đó giá trị tài sản giảm.

- Về cơ cấu tài sản ngắn hạn của công ty chiếm tỷ trọng thấp so với tài sản dài hạn, cụ thể năm 2020 là 25.053.712 đồng chiếm 32,34% trên tổng tài sản, và năm 2019 là 30.042.486.934 đồng chiếm 35,56% trên tổng tài sản (tỷ trọng trên tài sản ngắn hạn giảm 6,54 % so với năm trước).

- Ngược lại tài sản dài hạn của công ty năm 2020 chiếm tỷ trọng cao cụ thể: Về cơ cấu tài sản dài hạn của công ty, năm 2019 là 54.417.914.424 đồng chiếm 64,44% trên tổng tài sản, và năm 2020 là 52.407.646.283, chiếm 67,66% trên tổng tài sản. So với năm 2019 giảm 2.010.268.141 đồng, tương ứng (tỷ trọng trên tài sản dài hạn giảm 2,63% so với năm trước).

Như vậy: Mức độ giảm tổng tài sản năm 2020 so 2019 là 6.999.042.488 đồng (9,17%). Với mức độ, cơ cấu, tỷ trọng về tài sản dài hạn của công ty chiếm tỷ trọng khá cao, tài sản ngắn hạn ở mức độ thấp nhưng vẫn đảm bảo duy trì SXKD của công ty, nếu không mở rộng SXKD, đầu tư thêm thiết bị, máy móc, tìm kiếm tạo công ăn, việc làm sẽ dẫn đến dây chuyền sản xuất ngừng trệ, điều kiện kinh tế doanh nghiệp hết sức khó khăn. Vì vậy nên tăng cường đầu tư các khoản ngắn hạn như nâng cao dây chuyền sản xuất rọ thép, sản xuất gạch, các thiết bị an toàn giao thông, đặc biệt là tìm kiếm nguồn lực dồi dào, tăng cường cho các công trình KPBL, ĐBGTT để đảm bảo sự chủ động, dễ dàng chuyển đổi, tính thanh khoản cao, không bị phụ thuộc vào các yếu tố đầu tư dài hạn.

***Xét về nguồn vốn:**

Nguồn vốn năm 2020 so với năm 2019 giảm 6.999.042.488 đồng, tương ứng giảm 9,17%. Nguyên nhân do các khoản nợ phải trả giảm (trong đó nợ ngắn hạn giảm nhiều so với năm 2019, nhưng khoản phải trả dài hạn lại tăng lên như vậy khả năng trả nợ được cải thiện, nợ ngắn hạn giảm sẽ giúp cho doanh nghiệp có khả năng thanh toán cao hơn, vòng vốn đảm bảo quay vòng liên tục, duy trì được SXKD.

- Về cơ cấu nợ phải trả cụ thể năm 2019 là 72.792.867.559 đồng chiếm 86,18% trên tổng nguồn vốn, và năm 2020 là 65.746.256.045 đồng chiếm 84,88% trên tổng nguồn vốn (tỷ trọng trên nợ phải trả giảm 9,23% so với năm trước), trong đó tỷ trọng nợ vay ngân hàng, cá nhân, nợ thuế, các khoản phải trả người lao động phải trả khác năm 2020 giảm so năm 2019, Mặc dù có khó khăn nhưng khả năng tài chính để trang trải, trả nợ các khoản nợ ngắn hạn, nợ dài hạn vẫn được đảm bảo.

- Về cơ cấu vốn chủ sở hữu năm 2020 là 11.715.102 đồng chiếm 15,12% trên tổng nguồn vốn, và năm 2019 là 11.667.533.799 đồng chiếm 13,82% trên tổng nguồn vốn (tỷ trọng vốn chủ sở hữu trên tổng nguồn vốn tăng 1,3% so với năm trước). Mặc dù tại thời điểm hiện nay kinh tế khó khăn, nguồn vốn vẫn được duy trì, chưa cần đến điều kiện tăng vốn như vậy cũng là sự cố gắng hết sức của toàn thể cán bộ công nhân viên trong Công ty.

Trên đây chỉ là cơ sở đánh giá tổng quát tình hình tài chính thông qua bảng cân đối kế toán là phân tích kết cấu các loại vốn, nguồn vốn. Thông qua đó có thể đánh giá khái quát tình hình tài chính của doanh nghiệp tại thời điểm lập báo cáo năm 2020.

2.2.1.2. Phân tích tình hình tài chính thông qua bảng báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh:

30/01
CỔ
CỔ
ĐỨC
LI
10.0
218
NG
PH
NC
OC
T.T.L

**BẢNG PHÂN TÍCH BIẾN ĐỘNG CÁC CHỈ TIÊU
TRÊN BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Năm 2020**

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2020		Năm 2019		Chênh lệch	
	Số tiền	Tỷ trọng (%)	Số tiền	Tỷ trọng (%)	Mức tăng giảm	Tỷ trọng (%)
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	41.412.503.207	100	41.887.743.475	100	-475.240.268	-0,99
2. Các khoản giảm trừ doanh thu						
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	41.412.503.207	100	41.887.743.475	100	-475.240.268	-0,99
4. Giá vốn hàng bán	34.454.122.851	98	35.123.726.287	83,85	-669.603.436	-0,98
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	6.958.380.356	103	6.764.017.188	16,5	194.363.168	1,00
6. Doanh thu hoạt động tài chính	11.897.956		5.658.681		6.239.275	
7. Chi phí tài chính	2.513.252.379		1.163.630.536		1.349.621.843	
- Trong đó: Chi phí lãi vay	2.513.252.379		1.163.630.536		1.349.621.843	
8. Chi phí bán hàng			645.233.008		-645.233.008	
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	4.299.070.164		4.859.107.474		-560.037.310	
10. Lợi nhuận thuần từ HĐKD [30=20+(21-22)-(24+25)]	157.955.769		101.704.851		56.250.918	55,3
11. Thu nhập khác			15.719.696		-15.719.696	
12. Chi phí khác	31.872.935		19.403.529		11.469.406	
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	-31.872.935		-3683.833		-28.189.102	-86,5
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	126.082.834		98.021.018		28.061.816	28,63
15. Chi phí thuế TNDN	32.513.808		28.021.818		4.491.990	16,03
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN (60=50-51-52)	93.569.026		69.999.200		23.569.826	33,67
18. Tỷ suất lợi nhuận trên vốn góp chủ sở hữu	0,82		0,61		0,21	34,42

- Qua bảng phân tích bảng báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty, ta thấy một số các chỉ tiêu giảm, một số các chỉ tiêu lại tăng so năm 2019, cụ thể doanh thu

giảm, giá vốn giảm, chi phí quản lý doanh nghiệp giảm. Kết quả cuối cùng được thể hiện tổng lợi nhuận trước thuế năm 2020 tăng so với năm 2019 là 56.250.918 đồng, tương ứng tăng 55,3 %, lợi nhuận sau thuế năm 2020 tăng so với năm 2019 là 23.569.826 đồng, tương ứng tăng 66,67%, lợi nhuận năm nay tăng so với năm trước, nhưng cũng chưa được nhiều. Điều đó đã thấy được tình hình kinh doanh của công ty còn gặp rất nhiều khó khăn, kinh doanh đạt hiệu quả chưa cao, trong điều kiện nhà nước còn nợ tiền khối lượng, dẫn đến vốn phải đi vay ngân hàng và nợ công nhân viên chức, nợ thuế... nhưng ở mức độ cho phép.

- Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu: Năm 2020: 0,82%; năm 2019: 0.61%, tăng 0.21%

2.2.1.3. Phân tích các chỉ tiêu khác: Thu nộp ngân sách, tổng quỹ lương, thu nhập bình quân

+ Tình hình thu nộp ngân sách nhà nước:	Năm 2020	Năm 2019
- Số phải nộp:	1.247.839.318	712.150.518
- Số đã nộp:	476.613.314	2.963.918.589

Số phải nộp tăng so với năm 2019: 535.687.800, tăng tương ứng 75,22%;

Số đã nộp giảm so với năm 2019: 2.487.305.275 đ, tương ứng giảm 83,91%

Như vậy các khoản đóng góp với Nhà nước cũng giảm so với năm trước.

+ Tổng quỹ lương:

Năm 2020: 13.008.500.018 đồng, năm 2019: 12.850.583.075 đồng, tăng: 157.916.943 đ, tương ứng tăng 1.23%.

+ Thu nhập bình quân người lao động/tháng

Năm 2020: 6.500.000đ/người/tháng; năm 2019: 7.200.000đ/người/tháng, giảm: 700.000đ, tương ứng giảm 9.73%.

Tổng quỹ lương tăng, nhưng thu nhập bình quân người lao động giảm là do: Năm 2020 có kinh doanh thêm nhà hàng, khách sạn, tăng thêm số người lao động, thu nhập mặt bằng của khách sạn thấp hơn bên đường bộ.

Tóm lại: Phân tích hoạt động tài chính năm 2020 của công ty có thể đánh giá tổng quát như sau:

* **Thuận lợi:**

+ Là đơn vị có kinh nghiệm lâu năm trong ngành bảo dưỡng, bảo trì, kết cấu giao thông đường bộ, có đội ngũ cán bộ, CNVC lâu năm, nhiều kinh nghiệm trong ngành.

* **Khó khăn:**

+ Nguồn vốn: Nguồn vốn trong tỉnh thường rất chậm, các hạng mục công trình dự toán phải phê duyệt xong mới được nghiệm thu thanh toán, nên các thủ tục phê duyệt hồ sơ còn chậm, dẫn đến nghiệm thu A-B chậm, khó khăn trong việc xác định doanh thu trong năm, ảnh hưởng đến báo cáo tài chính của Công ty.

53
Y
N
BỘ
V
O CHAI

+ Công tác nghiệm thu nội bộ, tiến độ thi công các hạng mục dự toán, hạng mục công trình còn chậm chễ, dẫn đến việc cập nhật chi phí, hoá đơn, chứng từ còn nhiều bất cập, thiếu sót trong công tác thanh tra, kiểm tra.

+ Các công trình KPBL, ĐBGT bước 1 ngày càng khó khăn, do các thủ tục phê duyệt thường kéo dài, có những hạng mục khối lượng rất nhỏ, đơn giá lại thấp, nhưng công ty vẫn phải đứng ra để thi công, thủ tục phê duyệt cũng vẫn phải tuân thủ đầy đủ như phê duyệt công trình lớn, dẫn đến các công trình làm bị lỗ, trong khi đó Nhà nước thì chậm vốn, công ty phải vay vốn ngân hàng, đơn vị đã khó khăn lại càng khó khăn hơn.

+ Năm 2020 công ty có kinh doanh thêm lĩnh vực nhà hàng, khách sạn, do tình hình khó khăn chung của dịch covid - 19, dẫn đến doanh thu không được cao, lợi nhuận thấp, đời sống của công nhân cũng khó khăn; Năm tới Công ty cho thuê lại địa điểm kinh doanh và không trực tiếp kinh doanh lĩnh vực này nữa.

*** Kiến nghị và biện pháp khắc phục:**

Trong năm tới đề nghị Ban lãnh đạo Công ty chỉ đạo, các phòng ban, quan tâm phối hợp, tập trung nhân lực, máy móc thiết bị, đẩy nhanh tiến độ thi công, hoàn thành các công trình, hạng mục. Công ty có giải pháp tăng cường mối quan hệ, làm việc với các cơ quan, Ban, ngành, các huyện, thị trong tỉnh, thành phố để mở rộng kinh doanh đa ngành nghề, tích cực đẩy nhanh thi công các công trình, nhanh chóng hoàn thiện hồ sơ, bổ sung vốn kịp thời cho các công trình, sớm thu hồi vốn, đẩy nhanh tốc độ quay vòng vốn, đảm bảo sản xuất kinh doanh hiệu quả cao hơn.

+ Trong thời gian tới cần có chủ trương đầu tư thêm tài sản ngắn hạn, trú trọng đến công tác kinh doanh, tăng cường quảng cáo, đầu tư thêm máy móc, thiết bị tập trung vào các gói thầu SCTX đang thực hiện để đảm bảo về khối lượng và chất lượng, tiến tới cho công tác đấu thầu tiếp theo được thuận lợi.

Kính thưa: Đại hội

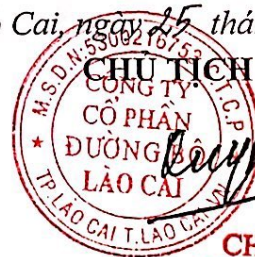
Trên đây là khái quát nội dung về tình hình hoạt động tài chính của Công ty năm 2020, là tiền đề để Công ty tiếp tục sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả năm 2021, rất mong được các đồng chí trong Ban lãnh đạo, cán bộ CNVC tạo điều kiện, ủng hộ, giúp đỡ để Phòng kế toán hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Cuối cùng xin kính chúc các đồng chí mạnh khỏe, gia đình hạnh phúc, chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

PHÒNG TCKT



Nguyễn Thị Loan

Lào Cai, ngày 25 tháng 3 năm 2021



CHỦ TỊCH HĐQT

CHỦ TỊCH HĐQT
Cù Kiên Quyết

Số: 93/BC-HĐQT

Lào Cai, ngày 25 tháng 3 năm 2021

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2020

Căn cứ khoản 2 điều 26, chương III điều lệ Công ty cổ phần đường bộ Lào Cai về thẩm quyền triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông; khoản 2 điều 39 quy định quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT.

Căn cứ nghị quyết số 51 /HĐQT ngày 24/ 2 /2021 về việc tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2021.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần đường bộ Lào Cai xin báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2020. Nội dung cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH.

1. Thuận lợi:

+ Trong năm 2020 vừa qua, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty luôn được sự quan tâm chỉ đạo và tạo điều kiện thuận lợi của UBND tỉnh Lào Cai và các ban ngành chức năng của tỉnh.

+ Tập thể Ban lãnh đạo, HĐQT năng động, tích cực tìm kiếm thị trường mở rộng quy mô sản xuất, tìm kiếm việc làm đầy mạnh hiệu quả sản xuất kinh doanh, tăng thêm thu nhập, đảm bảo các chế độ chính sách đối với người lao động.

+ Thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy được quyền làm chủ của người lao động.

+ Xây dựng và thực hiện tốt các Quy chế dân chủ của Công ty và sửa đổi, bổ sung kịp thời phù hợp với tình hình sản xuất, kinh doanh và mô hình quản lý của đơn vị. Phát huy được quyền làm chủ của người lao động, thực hiện công khai, minh bạch về kế hoạch và kết quả SXKD, hoạt động tài chính, phân phối lợi nhuận, tiền lương, tiền thưởng ... Tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động kiểm tra, giám sát mọi hoạt động của Công ty thông qua Đại hội đồng cổ đông và tổ chức Công đoàn.

+ CB-CNLĐ trong đơn vị có trình độ chuyên môn, tay nghề đáp ứng được yêu cầu quản lý và sản xuất kinh doanh của Công ty, tập thể người lao động đoàn kết nội bộ tốt.

+ Bộ máy tổ chức nhân sự đã được củng cố kiện toàn phù hợp với điều kiện tình hình thực tế của đơn vị, bước đầu đi vào hoạt động có nề nếp, hiệu quả.

+ Các đoàn thể hoạt động theo đúng điều lệ. Năm 2020 đều đạt kết quả vững mạnh hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Thực hiện tốt công tác an ninh quốc phòng, đảm bảo an toàn trật tự trong doanh nghiệp.

2. Khó khăn :

+ Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid – 19 khiến hoạt động kinh doanh dịch vụ nhà hàng khách sạn của công ty phải tạm dừng hoạt động; chi phí sản xuất tăng; đơn giá định mức còn thấp, chưa được điều chỉnh kịp thời.

+ Nguồn vốn đầu tư cho công tác quản lý bảo trì đường bộ chưa đáp ứng được so với yêu cầu, nên công tác duy tu bảo dưỡng đường bộ gặp nhiều khó khăn.

+ Thiên tai, thời tiết bất thường như mưa bão, lốc xoáy, lũ lụt, mưa tuyết ảnh hưởng đến cuộc sống của người lao động và gây hư hỏng cho các công trình đường bộ. Ảnh hưởng nhiều đến công tác đảm bảo giao thông trong mùa mưa lũ và ngay cả trong mùa khô.

+ Việc bố trí nguồn vốn và thanh quyết toán một số hạng mục công trình còn chậm.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2020.

Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện tốt nhiệm vụ giám sát của mình đối với Ban giám đốc trong các lĩnh vực:

- Công tác điều hành.
- Công tác sản xuất kinh doanh.
- Công tác chăm lo đến đời sống người lao động.
- Công tác chấp hành pháp luật.

Năm 2020, với tinh thần trách nhiệm trước các cổ đông, người lao động, vì sự phát triển của Công ty, Hội đồng quản trị đã hoàn thành tốt chức trách nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật trong việc giám sát hoạt động đối với Ban Giám đốc và bộ máy giúp việc trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông cũng như các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Nhưng do nhiều yếu tố khách quan đem lại nên các chỉ tiêu của Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 vẫn chưa đạt mục tiêu đã đề ra, tuy nhiên có thể thấy công tác điều hành của Ban giám đốc dưới sự giám sát của HĐQT đã linh hoạt, tích cực chủ động. Quyền lợi và chế độ cho người lao động đều được thực hiện đảm bảo theo đúng quy định hiện hành, theo

nội quy, quy chế, thỏa ước lao động tập thể của Công ty, như: Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động theo quy định;

HDQT đã đề ra nhiều chủ trương, giải pháp cụ thể phù hợp với tình hình thực tế khó khăn của doanh nghiệp, mạnh dạn đổi mới chủ trương đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất rọ thép, gạch Tarezo nhằm mở rộng mô hình sản xuất, kinh doanh tìm kiếm thêm việc làm cho người lao động, nâng cao hiệu quả sản xuất để vượt qua các hạn chế tác động của những khó khăn trong quá trình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp đồng thời tăng cường giáo dục tư tưởng, động viên CBCNV- LĐ nỗ lực phấn đấu với quyết tâm cao nhất cụ thể :

1. Lãnh đạo công tác kiện toàn tổ chức bộ máy và nhân sự:

- Quán triệt đến CBCNV-NLĐ xác định quyết tâm vượt qua khó khăn, thách thức. Bố trí điều động nhân sự phù hợp với năng lực chuyên môn, điều kiện thực tế của từng đơn vị sản xuất.

- Tổ chức đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ từ văn phòng đến hạt đội sản xuất, hoàn thiện các chứng chỉ đào tạo. Đủ điều kiện tham gia đấu thầu trên mạng theo xu thế hội nhập phát triển.

- Tiếp tục hoàn thiện việc tổ chức, tuyển dụng nhân sự lao động đủ khả năng đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty.

2. Về công tác chỉ đạo, điều hành sản xuất kinh doanh:

- HDQT đã chỉ đạo Ban Giám đốc bám sát vào chỉ tiêu, kế hoạch SXKD qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị hàng năm từ đó có kế hoạch xây dựng chương trình chủ động thực hiện phù hợp điều kiện thực tế doanh nghiệp.

- Chỉ đạo Ban giám đốc điều hành các phòng nghiệp vụ triển khai phối hợp thực hiện tốt phương án khoán công tác sửa chữa thường xuyên. Xây dựng định mức giao khoán nội bộ trên cơ sở các quy định của nhà nước để áp dụng cho các công trình ĐBGT và các công trình chưa có hồ sơ được cấp trên phê duyệt, nhằm giảm thiểu sai sót, thời gian cập nhật chứng từ cho các đơn vị thi công.

- Thực hiện tốt công tác chỉ đạo, điều hành việc xây dựng kế hoạch triển khai đấu thầu các tuyến đường tỉnh lộ theo quy định.

- Tổ chức, điều hành làm tốt công tác QLSCCTX đường bộ, ĐBGT thông suốt trong mọi tình huống.

- Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát chất lượng sản phẩm, giảm thiểu tối đa các sản phẩm không đạt yêu cầu, tăng cường kiểm tra chất lượng sản phẩm đầu vào và đầu ra.

- Phối hợp chặt chẽ với chủ đầu tư, tư vấn thiết kế để kiểm tra, hoàn thiện hồ sơ hoàn công các công trình ĐBGT đúng, đủ đảm bảo quyền lợi cho đơn vị thi công.

- Phối hợp chặt chẽ với phòng liên quan để giải quyết công việc đạt hiệu quả.

3. Chỉ đạo công tác tài chính:

- HĐQT thường xuyên giám sát sự điều hành chỉ đạo của ban giám đốc đối với bộ phận Tài chính – Kế toán trong việc chủ động xây dựng kế hoạch về tài chính, tạm ứng với chủ đầu tư và huy động vốn của các đơn vị, cá nhân.

- Thanh toán kịp thời các chế độ cho người lao động theo quy chế của công ty.

- Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát các thủ tục, chứng từ liên quan đến công tác thanh quyết toán các công trình, kịp thời phát hiện các chứng từ, thủ tục chưa hợp lệ để các đơn vị thi công và các phòng liên quan sửa đổi, bổ sung kịp thời hạn.

- Phối hợp chặt chẽ với phòng liên quan để giải quyết công việc đạt hiệu quả.

- Phối hợp với các phòng nghiệp vụ các Sở, ban ngành, các doanh nghiệp để thanh toán các công nợ còn nợ đọng.

4. Nâng cao năng lực sản xuất, cạnh tranh:

- Tham gia đấu thầu công tác SCTX và các công trình XD giao thông khác.

- Khai thác mọi nguồn lực đầu tư mua sắm máy móc, thiết bị mới như máy xúc, máy lu, ô tô vận chuyển, thiết bị nhà xưởng...

- Khai thác hết tiềm năng của toàn thể công nhân lao động, có kế hoạch sử dụng hiệu quả những người có năng lực, chuyên môn, tay nghề cao.

- Tiếp tục hoàn thiện bộ máy điều hành Công ty, ban hành các quyết định, quy chế, quy định..., đề ra hàng loạt biện pháp đồng bộ cụ thể như: tiếp tục sắp xếp lại bộ máy tổ chức và nhân sự tại một số phòng ban, Hạt, đội. Hoàn thiện, bổ sung quy chế khen thưởng, kỷ luật nhằm khuyến khích, xử lý đúng đối tượng.

16
G
H
G
C
T.L

* Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020.

Các chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2020	So với KH (%)	So với cùng kỳ năm trước (%)	Ghi chú
Tổng doanh thu	tỷ đồng	41,4	92	99	
Nộp ngân sách	tỷ đồng	0,477		16	
Lợi nhuận sau thuế (+/-)	tỷ đồng	0,09	180	128	
Thu nhập bình quân tháng	triệu đ	6,5	87	90	
Công tác ĐỐĐN-XHTT	triệu đ	0,1	100	111	

- Lãnh đạo đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ quản lý bảo trì đường bộ, sử dụng có hiệu quả kinh tế nguồn vốn đầu tư bảo trì đường bộ được giao.

- Tổ chức sản xuất, kinh doanh theo kế hoạch đã xây dựng.

- Nghĩa vụ nộp ngân sách vượt mức so với kế hoạch giao.

- Chỉ đạo các phòng, hạt đội sản xuất trực thuộc bố trí và phân công lao động hợp lý để đảm bảo an toàn giao thông trong mùa mưa lũ, chuẩn bị phương tiện, máy móc thiết bị phục vụ tốt nhất khi xảy ra tình trạng sạt lở, nguy cơ đứt đường, đảm bảo giao thông suốt trong mọi tình huống.

- Thường xuyên quán triệt, chấp hành nghiêm chỉnh thoả ước lao động tập thể, nội quy lao động và quy chế quản lý Công ty.

- Thực hiện nghiêm chỉnh pháp luật về lao động như: Chế độ BHXH, BHYT, BHTN. Tổ chức tốt việc khám chữa bệnh thường xuyên định kỳ cho người lao động.

- Thực hiện triển khai đầy đủ kịp thời các Thông tư, Nghị định của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng, nâng bậc lương và các chế độ khác cho người lao động đảm bảo công khai, minh bạch.

- Trong năm 2020 HĐQT đó xem xét tuyển dụng thêm lao động 11 người, chấm dứt HĐLĐ 17 người, nghỉ hưu trí: 02 người. Tổng số lao động đến 31/12/2020 còn 137 người (trong đó nam 89, nữ 48)

5. Công tác quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động doanh nghiệp:

1/3
 Y/S
 N
 BỒ
 I
 CÁN

- Thường xuyên theo dõi nắm bắt, đánh giá, rút kinh nghiệm tình hình thực hiện phương án khoán của các đơn vị trực thuộc để có biện pháp chỉ đạo, tạo điều kiện để các Hạt đội sản xuất thực hiện phương án khoán của công ty giao.

- Định kỳ phân công các cán bộ nghiệp vụ xuống cơ sở kiểm tra giám sát các đơn vị Hạt đội trong việc chấp hành Nội quy, Quy chế quản lý công ty, quy định về quản lý SCTX đường bộ, bảo vệ hành lang an toàn giao thông đường bộ. công tác đảm bảo giao thông.

- Kiểm soát chặt chẽ chi phí nội bộ, giao dịch, chi phí quản lý doanh nghiệp; rà soát loại bỏ các chi phí không đúng quy định của Nhà nước và quy chế quản lý công ty. Thường xuyên chỉ đạo, nhắc nhở cán bộ CNV các phòng, trạm tiết kiệm trong sử dụng điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm để giảm chi phí, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

III. NHỮNG TỒN TẠI CẦN KHẮC PHỤC:

Mặc dù hoạt động của HĐQT đã có nhiều cố gắng và đạt được những kết quả nhất định, song còn bộc lộ những tồn tại cụ thể là:

- Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng và ý thức tổ chức kỷ luật lao động chưa thực sự hiệu quả, chưa có biện pháp hiệu quả để tập hợp cán bộ, người lao động cùng chăm lo cho sự tồn tại và phát triển của doanh nghiệp, do đó tinh thần trách nhiệm của một số CBCNV chưa cao, còn mang tư tưởng bao cấp. Cá biệt một số đơn vị Hạt đội người lao động chưa thực sự toàn tâm toàn ý với công việc chung, đôi khi còn đi muộn về sớm, chưa thực sự tích cực đối với công việc được giao.

- Năm 2020 mặc dù HĐQT, Ban giám đốc đã có rất nhiều cố gắng lãnh đạo điều hành công tác khoán sửa chữa thường xuyên đối với các đơn vị, thực hiện thành công công tác đấu thầu các tuyến đường tỉnh lộ, tuy nhiên còn có nhiều yếu tố khách quan, chủ quan đem lại đối với doanh nghiệp nên chưa đạt hiệu quả cao.

- Việc sắp xếp tinh giảm biên chế tuy số lượng giảm nhưng chất lượng lao động chưa được nâng lên. Tình trạng một số Hạt thiếu cán bộ quản lý có năng lực, có kinh nghiệm lâu năm.

Trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, tham gia ý kiến đóng góp.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

Kính thưa : Đoàn chủ tịch cùng toàn thể đại hội

- Căn cứ vào điều lệ, quy chế hoạt động của công ty CP Đường bộ Lào cai;
- Căn cứ vào quyết toán tài chính năm 2020;
- Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty được đại hội cổ đông thông qua.

Ban kiểm soát xin báo cáo trước đại hội cổ đông về kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động của công ty trong năm 2020 như sau:

Nội dung gồm 5 phần:

- I. Hoạt động của Ban Kiểm Soát năm 2020
- II. Kết quả giám sát HĐQT và Ban giám đốc
- III. Kết quả SXKD năm 2020
- IV. Chế độ chính sách với người lao động
- V. Nhận xét và một số ý kiến của Ban kiểm soát

I. Hoạt động của Ban kiểm năm 2020

- Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2020 do đại hội cổ đông bầu ra gồm 3 thành viên:
 1. Đ/c: Nguyễn Thu Loan - CV: Trưởng ban
 2. Đ/c Vũ Thị Huyền - CV: Thành viên
 3. Đ/c Nguyễn Lê Linh - CV: Thành viên. Cả 3 đ/c đều là kiêm nhiệm.
- Trong năm 2020 Ban Kiểm Soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của luật doanh nghiệp, điều lệ tổ chức, quy chế hoạt động của công ty, nghị quyết của đại hội cổ đông trong quản lý, kiểm soát hoạt động SXKD của HĐQT và ban giám đốc.
- Tham gia vào các cuộc họp của hội đồng quản trị, họp giao ban định kỳ, kiểm tra, giám sát việc triển khai các nghị quyết của đại hội cổ đông đối với HĐQT và ban giám đốc trong việc quản lý điều hành hoạt động XSKD.
- Tiến hành xem xét các báo cáo tài chính định kỳ, kiểm tra báo cáo tài chính hàng năm trên cơ sở các chứng từ gốc và chứng từ kế toán, kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý của chứng từ nhằm đánh giá tính trung thực chính xác của các số liệu tài chính thể hiện trên báo cáo tài chính của công ty.
- Ban kiểm soát đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của mình thực hiện kiểm tra, kiểm soát mọi hoạt động của HĐQT và ban giám đốc nhằm bảo vệ quyền lợi và lợi ích của cổ đông phù hợp với các quy định của luật DN, điều lệ tổ chức và quy chế của công ty ban hành.
- Trong năm ban kiểm soát tổ chức các cuộc họp để thảo luận về các ý kiến của cổ đông phản ánh, các chính sách quy chế do HĐQT, ban giám đốc ban hành.



[Handwritten signature]

II. Kết quả giám sát HĐQT và Ban giám đốc:

- Qua công tác kiểm tra giám sát của ban kiểm soát về hoạt động điều hành của HĐQT và ban giám đốc trong năm 2020 Ban KS đánh giá rằng HĐQT và Ban giám đốc đã tuân thủ các quy định của pháp luật nhà nước, luật doanh nghiệp, thực hiện rõ chức năng nhiệm vụ được giao theo điều lệ nghị quyết của đại hội cổ đông.

- Ban Kiểm soát không thấy điều gì bất thường trong hoạt động của HĐQT, ban giám đốc và các cán bộ quản lý.

- Trong năm 2020 HĐQT đã tổ chức các cuộc họp HĐQT mở rộng, họp ban giám đốc, họp giao ban định kỳ để triển khai kế hoạch SX và phân tích tình hình tài chính cũng như tình hình SXKD những thuận lợi và khó khăn của công ty.

- Năm 2020 đã thanh toán, quyết toán được nhiều công trình đảm bảo giao thông.

- Về công tác tài chính và hoạt động:

Việc hạch toán kế toán được thực hiện tốt, việc quản lý tài sản, nguồn vốn được ghi chép đầy đủ chi tiết theo dõi có hệ thống, các khoản công nợ phải thu, nợ phải trả,... được phản ánh một cách rõ ràng, trung thực. Giá thành sản phẩm được chi tiết cho từng công trình. Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán nhưng chưa được duyệt quyết toán thuế.

Bên cạnh những mặt mạnh đã đạt được còn có những tồn tại cần khắc phục. Đối với công việc nghiệm thu thanh toán với chủ đầu tư còn nhiều vướng mắc, tiến độ nghiệm thu công trình chậm gây khó khăn đến việc xác định doanh thu, thanh toán vốn chậm ảnh hưởng đến nguồn vốn và chế độ thanh toán tiền lương cho người lao động không kịp thời.

Trung tâm hội nghị, khách sạn Liberty còn một số khó khăn như sau: doanh thu từ khách sạn, nhà hàng giảm do ảnh hưởng dịch bệnh covid-19 và chi phí lãi vay đã ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động kinh doanh.

Doanh nghiệp gặp rất nhiều khó khăn khi thực hiện 05 gói thầu hạng mục bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên do giá thầu thấp trong khi chi phí quản lý, chi phí đóng bảo hiểm, tiền thuê đất cao.

Tình trạng nợ đọng dẫn đến thiếu hụt nguồn vốn sản xuất kinh doanh phải vay vốn ngân hàng.

Trong công tác quản lý cần sự phối hợp nhịp nhàng, việc quản lý nhân lực chưa chặt chẽ, việc bổ sung quy chế hàng năm để phù hợp với tình hình SXKD còn hạn chế. Tình trạng nợ phải thu, chi phí dở dang còn nhiều, giá trị phê duyệt nghiệm thu công trình bị cắt giảm nhiều, giảm sau quyết toán vốn chưa có biện pháp xử lý kịp thời từ những hạn chế đó đã làm ảnh hưởng tới chất lượng SP và kết quả SXKD của công ty.

III. Kết quả hoạt động SXKD năm 2020

Nguồn vốn KD 2020: 11.386.886.599 đ

A. Kết quả HĐSXKD 2020:

1. Tổng doanh thu năm 2020: 41.424.401.163 đ

500
CỘ
CỘ
ƯỜI
LẮC
CÁI

2. Tổng CP năm 2020 :	41.298.318.329 đ
- CP tính giá thành (giá vốn)	34.454.122.851 đ
- CP lãi vay	2.513.252.379 đ
- CP QLDN	4.299.070.164 đ
- CP khác	31.872.935 đ

3. Tổng lợi nhuận :

TĐó :1. Lợi nhuận từ SXKD	126.082.834 đ
2. Thuế TNDN phải nộp	32.513.808 đ
3. Lợi nhuận sau thuế	93.569.026 đ

Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2020

- Quỹ phúc lợi 30%	28.000.000 đ
- Quỹ khen thưởng 20%	18.000.000 đ

B. Tình hình tăng giảm TSCĐ:

- Nguyên giá TSCĐ Số dư ĐK 31.12.2019 :	57.356.817.323 đ
- TSCĐ tăng trong năm 2020	1.467.840.908 đ
- TSCĐ giảm trong năm 2020	0 đ
- Nguyên giá TSCĐ 31.12.2020	58.824.658.231 đ

C. Tình hình công nợ:

1. Các khoản phải thu (tính đến 31/12/2020):	23.514.159.512 đ
2. Các khoản phải trả (tính đến 31.12.2020):	65.746.256.045 đ

(Số liệu BCTC năm 2020 đã được kiểm toán, chưa được cơ quan thuế duyệt)

IV. Thực hiện chế độ chính sách với người lao động

- Tổng quỹ tiền lương năm 2020:	13.773.734.018 đ
Trong đó: + Quỹ lương LĐ trong DS:	12.919.104.018 đ
+ Quỹ lương LĐ ngoài DS:	765.234.000 đ
+ Quỹ thù lao HĐQT và BKS:	89.396.000 đ

- Tổng lao động bình quân năm 2020 (đóng BH): **135 người**

- Tiền lương bình quân năm 2020 (Tính LĐ thường xuyên 167 LĐ): **6.500.000 đ/người/tháng**

- Quỹ lương đóng BHXH năm 2020: 6.398.026.430 đ

- Số đóng BHXH năm 2020: 2.044.969.638 đ

- Thanh toán chế độ ốm đau – thai sản năm 2020: 209.565.900 đ

- Các chế độ quyền lợi của người lao động được thực hiện đúng Luật lao động, điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty. Việc chi trả lương cho người lao động đầy đủ tuy nhiên còn chậm.

- Việc thực hiện ký kết hợp đồng lao động giữa người sử dụng lao động và người lao động được thực hiện đúng quy định của Nhà nước. Công ty đóng BHXH, BHYT, BHTN đầy đủ, đúng thời hạn tuy nhiên lợi tức cổ đông không có.

167
GT
HÂN
GB
CAI
LÀO C

42

V. Nhận xét và kiến nghị của Ban KS:

1. Nhận xét

Ban KS nhất trí thông qua b/c của HĐQT, báo cáo tổng kết năm 2020 kết quả SXKD của công ty, đồng ý với phương án phân chia lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2020 như sau:

- Quỹ phúc lợi: 30%
- Quỹ khen thưởng: 20%

2. Một số kiến nghị của Ban kiểm soát:

Đề nghị HĐQT và Ban điều hành cần đánh giá, xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực, nâng cao năng lực hệ thống quản lý nhằm đáp ứng nhu cầu, phù hợp với tình hình thực tế đưa công ty phát triển bền vững.

Lợi nhuận tăng 28% so với năm 2019, cổ tức của cổ đông không có nguồn trích lập. Năm 2021 công ty tham gia đấu thầu cạnh tranh các gói bảo dưỡng và sửa chữa thường xuyên đường và cầu các tuyến đường tỉnh và quốc lộ Đề nghị HĐQT, Ban điều hành có biện pháp để kết quả đấu thầu đạt kết quả cao, tạo việc làm ổn định cho người lao động, lập phương án chi trả cổ tức bền vững cho cổ đông.

Đề nghị HĐQT, Ban điều hành có biện pháp quản lý chi phí chặt chẽ hơn, phát động phong trào tiết kiệm chống lãng phí nhằm giảm chi phí một cách hiệu quả để nâng cao lợi nhuận, lợi tức cho cổ đông. Công đoàn, đoàn thanh niên nên phát động các phong trào có các hình thức sinh hoạt tập thể, chú trọng đến phong trào thể thao văn nghệ nâng cao tinh thần làm việc của CB CNV tạo nên một tập thể vững chắc đoàn kết và phát triển.

Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2020 đã kết thúc, hết nhiệm kỳ hoạt động Ban kiểm soát tự nhận thấy do các thành viên Ban kiểm soát là kiêm nhiệm nên hiệu quả còn thấp đề nghị cổ đông lựa chọn và bầu ra Ban kiểm soát có năng lực và hoạt động hiệu quả.

Trên đây là bản báo cáo tình hình thực hiện công tác giám sát của ban kiểm soát năm 2020 kính trình đại hội góp ý và thông qua trên tinh thần XD đoàn kết và phát triển.

Thay mặt ban kiểm soát tôi xin chúc các đồng chí sức khỏe, hạnh phúc chúc công ty ngày một phát triển!

Lào Cai, ngày 16 tháng 3 năm 2021

TM. BAN KIỂM SOÁT



Nguyễn Thu Loan



BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2020 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2021

Kính thưa: Đại hội cổ đông Công ty CP Đường bộ Lào Cai.

Thay mặt HĐQT tôi xin báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm 2021, cụ thể như sau:

A/ Hoạt động SXKD năm 2020:

1. Thuận lợi:

+ Sau khi cổ phần hóa, mọi hoạt động đã ổn định. Công tác QL&BDTX đã đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động.

+ Tập thể Ban lãnh đạo, cùng toàn thể người lao động trong công ty đoàn kết, năng động, tích cực tìm kiếm thị trường, quy mô SX để mang lại hiệu quả SXKD.

+ Thực hiện tốt Quy chế dân chủ, bổ sung kịp thời phù hợp với tình hình sản xuất, kinh doanh và mô hình quản lý của đơn vị. Phát huy được quyền làm chủ của người lao động, thực hiện công khai, minh bạch về kế hoạch và kết quả SXKD, hoạt động tài chính, phân phối lợi nhuận, tiền lương, tiền thưởng ... Tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động kiểm tra, giám sát mọi hoạt động của Công ty thông qua Đại hội đồng cổ đông và tổ chức Công đoàn.

+ Luôn quan tâm CB-CNLĐ trong đơn vị, cử đi đào tạo để có trình độ chuyên môn, tay nghề đáp ứng được yêu cầu quản lý và sản xuất kinh doanh của Công ty.

+ Bộ máy tổ chức, nhân sự đã được củng cố kiện toàn phù hợp với điều kiện tình hình thực tế của đơn vị, sáp nhập phòng Giám sát và phòng kế hoạch quản lý giao thông thành phòng quản lý giao thông, tinh gọn bộ máy quản lý, phát huy hiệu quả quản lý trong công tác sản xuất kinh doanh, giảm chi phí tiền lương cho bộ máy gián tiếp.

+ Khách sạn nhà hàng Liberty đi vào hoạt động, tạo công ăn việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động.

2. Khó khăn:

+ Do tình hình dịch COVID -19 diễn biến phức tạp, ảnh hưởng nghiêm trọng đến công tác sản xuất kinh doanh của Doanh nghiệp.

+ Trong điều kiện kinh tế chung của đất nước, nguồn ngân sách hạn hẹp. Nhà nước ngày càng thắt chặt chi phí, dẫn đến nhiều đoàn thanh, kiểm tra. Bên cạnh đó còn có sự cạnh tranh quyết liệt của các đơn vị trong và ngoài ngành

Nguồn vốn đầu tư cho công tác quản lý bảo trì đường bộ chưa đáp ứng được so với yêu cầu, nên công tác duy tu bảo dưỡng đường bộ gặp nhiều khó khăn.

+ Sự biến động bộ máy quản lý của Chủ đầu tư nên phần nào cũng bị ảnh hưởng, từ công tác nghiệm thu thanh toán của đơn vị bị chậm, lập trình duyệt hồ sơ hoàn công công tác ĐBGTT còn nhiều vướng mắc.

+ Tình trạng vi phạm lấn chiếm hành lang an toàn giao thông đường bộ và số lượng xe ô tô chở vượt quá trọng tải so với thiết kế của đường, ngày càng gia tăng là nguyên nhân chủ yếu dẫn đến hư hỏng công trình giao thông đường bộ. Trình độ hiểu biết của người dân địa phương trong công tác bảo vệ hành lang an toàn đường bộ còn hạn chế, đồng thời sự quan tâm của các cấp chính quyền Xã, Huyện trong công tác bảo vệ hành lang an toàn đường bộ chưa được thường xuyên.

+ Thiên tai, thời tiết bất thường như mưa bão, lốc xoáy, lũ quét, mưa tuyết ảnh hưởng trên diện rộng làm hư hỏng cho các công trình đường bộ. Ảnh hưởng nhiều đến công tác đảm bảo giao thông.

+ Việc bố trí nguồn vốn và thanh quyết toán một số hạng mục công trình còn chậm.

3. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020.

STT	Chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị	KH 2020	TH 2020	TH/KH
1	Tổng số km quản lý	Km	946	946	100%
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	45	41,4	92%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0.05	0,093	180 %
4	Thu nhập bình quân	Triệu đồng	7,5	6,5	87%
5	Cổ tức	%	> 80% lợi nhuận sau thuế	0	0

- Lãnh đạo đơn vị hoàn thành nhiệm vụ quản lý bảo trì đường bộ, sử dụng có hiệu quả kinh tế nguồn vốn đầu tư bảo trì đường bộ được giao.

- Tổ chức sản xuất, kinh doanh luôn đạt hiệu quả kinh tế, cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

- Hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách đạt 100% kế hoạch giao.

- Chỉ đạo các phòng, hạt đội sản xuất trực thuộc bố trí và phân công lao động hợp lý để đảm bảo an toàn giao thông trong mưa lũ, chuẩn bị phương tiện, máy móc thiết bị phục vụ tốt nhất khi xảy ra tình trạng sạt lở, nguy cơ đứt đường, đảm bảo giao thông thông suốt trong mọi tình huống.

- Thường xuyên quán triệt, chấp hành nghiêm chỉnh thoả ước lao động tập thể, nội quy lao động và quy chế quản lý Công ty.

- Thực hiện nghiêm chỉnh pháp luật về lao động như: Chế độ BHXH, BHYT, BHTN.

- Đưa vào hoạt động có hiệu quả Khách sạn nhà hàng Liberty.

B/ Phương hướng hoạt động SXKD năm 2021:

I. Các chỉ tiêu kế hoạch.

- Để xây dựng Công ty Cổ phần Đường bộ Lào Cai trở thành một công ty ổn định và phát triển với trang thiết bị hiện đại, nâng cấp công nghệ, cải thiện kỹ thuật, nguồn nhân lực từng bước được đào tạo bài bản, chuyên sâu, đủ năng lực đáp ứng mọi nhu cầu trong việc mở rộng thị trường, đồng thời phải xúc tiến và tiếp cận từng bước mở rộng, đa dạng hóa hoạt động kinh doanh với các đối tác tiềm năng.

Mục tiêu cụ thể là:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021
1	Tổng số km quản lý	Km	500
2	Tổng doanh thu	Tỷ	25
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu	150
4	Thu nhập bình quân người/tháng	Đồng	7.500.000
5	Cổ tức dự kiến	%	Theo tỷ lệ lợi nhuận (không >80% lợi nhuận sau thuế).

II. Các giải pháp thực hiện.

Để thực hiện được các mục tiêu đề ra cần có các giải pháp hỗ trợ sau:

1. Giải pháp hỗ trợ phát triển.

- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp: thông qua các hoạt động hàng ngày, quan hệ về quản trị doanh nghiệp, phong cách quản lý của cán bộ. Mỗi quan hệ cấp trên cấp dưới, mỗi quan hệ giữa các bộ phận chức năng, mỗi quan hệ giữa cá nhân với cá nhân, mỗi quan hệ doanh nghiệp với gia đình cán bộ công nhân viên của doanh nghiệp. Mỗi quan hệ giao tiếp giữa doanh nghiệp với các doanh nghiệp. Mỗi quan hệ giữa doanh nghiệp với đối tác và khách hàng. Xây dựng môi trường làm việc lành mạnh tạo cơ hội phát triển cho mỗi lao động cũng như sự phát triển bền vững của Công ty.
- Xây dựng tiêu chí doanh nghiệp: tạo dựng lòng tin đối với người lao động. Các mục tiêu phát triển Công ty và quyền lợi của người lao động phải được cụ thể hóa, công khai rõ ràng để người lao động hiểu, giám sát và cùng quản lý có như vậy Công ty mới tập trung được ý chí người lao động và người lao động mới gắn bó với tập thể và vì sự nghiệp phát triển chung của Công ty.
- Đẩy mạnh đầu tư áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào quản lý sản xuất kinh doanh nhất là công nghệ quản trị kinh doanh, quản lý nhân sự, áp dụng các phương thức quản lý tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng kinh doanh và dịch vụ.
- Phát huy vai trò và sức mạnh của các tổ chức đoàn thể chính trị.
- Đề cao và phát huy sức mạnh đoàn kết, dân chủ, công bằng văn minh.

0216
 CÔNG
 PH
 CÔNG
 AOC
 CAI LAI

2. Giải pháp marketing.

Công ty tập trung vào xây dựng một hình ảnh mới, tạo sức hút hơn đối với khách hàng. Thông qua đó tạo điều kiện tiền đề để phát triển hơn các biện pháp quảng bá hình ảnh. Sử dụng hiệu quả các chiến lược marketing sẽ nâng cao hình ảnh, thương hiệu công ty. Điều này không chỉ giúp các đối tác kinh doanh và khách hàng có nhu cầu trong lĩnh vực hoạt động của công ty biết tới công ty nhiều hơn, mà còn giúp công ty có thêm nhiều khách hàng và đối tác mới thông qua các công cụ và phương tiện marketing, truyền thông.

Công ty đẩy mạnh việc marketing thông qua tất cả các kênh: internet, báo chí, phương tiện truyền thông đại chúng và phát tờ rơi. Đây là công cụ thiết yếu cần sử dụng trong marketing để thực hiện truyền thông tới khách hàng và đối tác..

Đối với các đối tác kinh doanh, công ty gia tăng các chính sách ưu đãi về giá, thời gian và quyền lợi đối với các đối tác kinh doanh để không chỉ giữ được các đối tác mà còn tìm kiếm thêm nhiều hơn nữa các đối tác khác trong ngành và các lĩnh vực liên quan.

Công ty lên kế hoạch niêm yết theo Quyết định 51/2014/QĐ-TTg và Nghị định 60/2015/NĐ-CP của Thủ tướng Chính phủ. Thông qua việc niêm yết trên thị trường chứng khoán, công ty sẽ có thêm 1 kênh hiệu quả để quảng bá hình ảnh tới các nhà đầu tư, các đối tác và bạn hàng trong và ngoài nước.

Thành lập tổ kinh doanh bán hàng (rọ thép, gạch Terazo, thiết bị ATGT..)

Phòng maketinh của khách sạn nhà hàng Liberty thành lập hệ thống liên kết với các đơn vị kinh doanh dịch vụ du lịch, sản xuất nông nghiệp để quảng cáo dịch vụ khách sạn, nhà hàng.

3. Giải pháp kinh doanh.

Các doanh nghiệp hiện nay đang hoạt động trong môi trường sản xuất kinh doanh cạnh tranh rất phức tạp và luôn biến đổi. Trước những cơ hội và thách thức của thị trường Công ty Cổ phần đường bộ Lào Cai cần xây dựng một hệ thống thông tin đáp ứng với mô hình doanh nghiệp cổ phần mới để nhanh chóng để đưa ra các quyết định kịp thời trong quá trình sản xuất kinh doanh.

Tăng cường khâu tiếp xúc khách hàng, tìm kiếm ký kết các hợp đồng xây dựng công trình trong và ngoài ngành. Đẩy nhanh việc đa dạng hóa sản phẩm kinh doanh, mở rộng ngành nghề kinh doanh, hợp tác xây dựng các công trình đường bộ, vận tải hàng hóa, kinh doanh.

Công ty sẽ sử dụng các kênh huy động vốn, vay vốn để đầu tư các hoạt động kinh doanh, dịch vụ, tiếp tục đầu tư các máy móc, thiết bị, phụ tùng và dụng cụ cần thiết phục vụ thi công và sửa chữa các công trình cầu, đường.

Tập trung đầu tư vào sản phẩm đặc chủng ít đơn vị tham gia vào lĩnh vực đó, giảm áp lực cạnh tranh trong ngành. Mở rộng quy mô và nâng cao chất lượng sản phẩm nhằm tăng doanh thu, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, phấn đấu hạ giá thành sản phẩm.

Giải pháp kinh doanh cụ thể:

+ Đảm bảo các yêu cầu về tiêu chuẩn kỹ thuật. Nâng cao chất lượng các công trình quản lý, bảo dưỡng thường xuyên đã ký hợp đồng với chủ đầu tư.

+ Kiện toàn bộ máy tổ chức từ văn phòng đến hạt đội sản xuất. Bổ sung nhân sự, tăng cường đào tạo về phẩm chất, đạo đức, nghề nghiệp, nâng cao nghiệp vụ chuyên môn đối với cán bộ, công nhân lao động đáp ứng yêu cầu công việc, cơ chế thị trường.

+ Đầu tư thêm thiết bị máy móc, phương tiện vận tải (Máy xúc, ô tô tải) phục vụ công tác ĐBGT nhằm đáp ứng yêu cầu công tác ĐBGT theo thông tư 03/2019.

+ Sản xuất kinh doanh gạch Terazo có hiệu quả cao.

+ Khai thác sử dụng các tiềm năng của Khách sạn nhà hàng Liberty.

+ Mở rộng đấu thầu xây lắp các công trình xây dựng khác trong tỉnh.

+ Đặt hàng duy tu bảo dưỡng các tuyến đường do huyện quản lý.

4. Giải pháp nâng cao năng lực công tác quản lý bảo trì, ĐBGT, nhà xưởng.

a. Đối với công tác Quản lý bảo trì đường bộ:

Công ty xác định mục tiêu chiến lược và dài hạn là công tác quản lý duy tu bảo dưỡng thường xuyên các tuyến đường tỉnh và Quốc lộ trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Hiện nay đã đấu và trúng thầu QL.4D (chiều dài 103 Km).

Đang triển khai đấu thầu các tuyến đường tỉnh, dự kiến sẽ trúng thầu khoảng 600km, để giữ công ăn việc làm cho cán bộ công nhân viên.

Tập trung nhân lực cần thiết cho công tác duy tu, bảo dưỡng thường xuyên (bình quân 5 km/người) và coi công việc này là một trong những chiến lược sống còn của đơn vị;

- Các tuyến đã đấu thầu SCTX Công ty xây dựng cơ chế giao khoán cho các đơn vị chủ động trong mọi hoạt động, bên cạnh đó sẽ tổ chức thi đua giữa các đơn vị để có sự so sánh, đánh giá, thưởng, phạt phân minh trong công tác SCTX;

- Công tác bảo vệ trật tự hành lang ATĐB cần phối hợp với chặt chẽ với chính quyền địa phương tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân ký cam kết việc thực hiện không lấn chiếm hành lang ATĐB;

- Công tác duy tu các tuyến đường ngày càng phức tạp đòi hỏi các đơn vị luôn luôn cử cán bộ có kinh nghiệm tuần tra kiểm tra để phát hiện và xử lý kịp thời các vị trí hư hỏng, lấn chiếm hành lang ATĐB trên tuyến.



- Đầu tư các loại thiết bị, áp dụng các công nghệ tiên tiến phục vụ công tác bảo trì đường bộ theo xu hướng phát triển chung của xã hội các loại mặt đường cấp thấp như láng nhựa, thấm nhập nhựa sẽ dần được thay thế vào đó là mặt đường cấp cao hơn: Mặt đường bê tông xi măng, bê tông Asphalt. Do đó mục tiêu đặt ra là các đơn vị, Hạt đội phải trang bị được máy móc, thiết bị và ô tô tải để đáp ứng nhu cầu chung của xã hội và phù hợp với những vấn đề đặt ra trong thời kỳ hội nhập, CN hóa, hiện đại hóa.

- Tăng cường công tác quản lý chất lượng công trình sửa chữa thường xuyên do các đơn vị trực thuộc thực hiện, quán triệt các yêu cầu cụ thể đối với từng hạng mục thi công để cán bộ giám sát kiểm tra, đánh giá và yêu cầu đơn vị thực hiện đúng quy trình. Nâng cao tay nghề của cán bộ công nhân viên trong toàn công ty. Xây dựng những đội sản xuất có chuyên môn đáp ứng với từng ngành nghề cụ thể.

- Áp dụng khoa học công nghệ trong công tác quản lý, bảo dưỡng đường.

b. Đối với công tác ĐBGTT:

- Diễn biến của thiên nhiên ngày càng phức tạp đòi hỏi các đơn vị luôn sẵn sàng để đảm bảo giao thông trong mọi tình huống. Tại các (hạt) đội sản xuất luôn luôn cử cán bộ có kinh nghiệm tuần tra kiểm tra để đảm bảo giao thông. Phát hiện và xử lý kịp thời các sự cố hư hỏng cầu đường bộ do mưa bão gây ra.

- Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, chủ đầu tư khi có mưa bão xảy ra theo Thông tư số 03/2019/TT-BGTVT ngày 11/01/2019 của Bộ Giao thông vận tải; Và các văn bản của UBND tỉnh Lào Cai về công tác phòng, chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn, giảm nhẹ thiên tai trên địa bàn tỉnh Lào Cai;

- Luôn có phương án bố trí nhân lực, máy móc, vật tư hợp lý để xử lý tình huống khẩn cấp, đảm bảo thông xe trong thời gian nhanh nhất;

- Phối hợp với các ngành chức năng thuộc tỉnh, huyện xuống các địa phương xác định thiệt hại ban đầu do mưa lũ gây ra đối với hệ giao thông trên địa bàn tỉnh và tổng hợp số liệu báo cáo kịp thời.

- Thường xuyên phối hợp với chủ đầu tư, tư vấn thiết kế xác định phương án khắc phục tại hiện trường cũng như công tác lập hồ sơ trình duyệt cấp có thẩm quyền phê duyệt đảm bảo thời gian sớm nhất.

- Cũng cần có các kiến nghị với UBND tỉnh, và các Ngành chức năng bố trí nguồn kinh phí dự phòng hàng năm để phục vụ công tác khắc phục hậu quả bão lụt, cũng như công tác thanh quyết toán các công trình đã hoàn thành.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến trong nhân dân để mỗi người dân nâng cao ý thức, thực hiện tốt Pháp lệnh phòng chống lụt bão và có tinh thần trách nhiệm cao trong công tác phòng, chống và khắc phục hậu quả bão lũ như thông



tin kịp thời cho đơn vị quản lý đường gần nhất khi mưa lũ gây tắc giao thông, hỗ trợ nhân lực, vật liệu khi cần huy động ứng cứu.

c. Đối với nhà xưởng, xe máy:

- Chiến lược đầu tư và phát triển công nghệ đóng vai trò quan trọng trong việc phát triển mở rộng quy mô sản xuất. Năm bắt được tầm quan trọng đó Công ty sẽ đầu tư vào việc phát triển công nghệ nhằm giải quyết các vấn đề tồn tại, phát sinh từ cơ sở vật chất và máy móc công nghệ công ty đang sử dụng. Tự đầu tư phát triển không chỉ giúp tận dụng lực lượng lao động được đào tạo tốt từ các trường đại học cao đẳng, mà còn giúp công ty tiết kiệm rất nhiều chi phí sửa chữa, thay thế, mua mới các trang thiết bị vẫn còn trong khả năng sử dụng khi được sử dụng, nâng cấp đúng cách.

- Tiếp tục đầu tư, cải thiện hệ thống máy móc, thiết bị kỹ thuật hiện đại. Công ty sẽ dành nhiều sự quan tâm trong việc đề ra các chiến lược đổi mới công nghệ sản xuất hiện đại nhằm nâng cao năng suất lao động của công nhân, sản lượng, tăng sức cạnh tranh nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao trên thị trường. Việc giảm chi phí đồng nghĩa với lợi nhuận được gia tăng, giúp người lao động tăng thêm thu nhập, đóng góp nhiều hơn vào ngân sách nhà nước.

- Khai thác triệt để diện tích nhà xưởng, kho bãi còn để trống (ví dụ: cho thuê mặt bằng, kho bãi, đầu tư dây truyền sản xuất thiết bị an toàn giao thông...) để tăng thêm nguồn thu và việc làm cho người lao động.

5. Giải pháp phát triển nguồn nhân lực

Sau 5 năm cổ phần hóa, công ty thực hiện sắp xếp lại lao động phù hợp và tối ưu cho hoạt động kinh doanh tại công ty. Sắp xếp hợp lý sẽ giúp tiết kiệm chi phí quản lý doanh nghiệp, nâng cao năng suất lao động. Đây là một trong những nhân tố quan trọng đóng góp không nhỏ tới việc gia tăng lợi nhuận của công ty và lợi ích cho người lao động. Công ty hướng tới ổn định đội ngũ nhân sự hiện tại được chọn lọc để phù hợp với yêu cầu tại. Đồng thời vẫn lên kế hoạch xây dựng đội ngũ kế cận trong tương lai, luôn sẵn sàng đảm đương nhiệm vụ kịp thời khi phát sinh nhu cầu nhân sự mới hoặc thay thế. Đội ngũ nhân sự được ban lãnh đạo hoạch định trong tuyển chọn, đào tạo, sử dụng nguồn nhân lực dồi dào từ các trường đại học, cao đẳng trong ngành và ngoài ngành, các ngành lĩnh vực liên quan.

Đối với người lao động Công ty sẽ tiếp tục đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ tay nghề, kỹ thuật để phù hợp hơn với nhu cầu hoạt động và ngành nghề hoạt động tại công ty trong tương lai. Các cán bộ, công nhân viên của công ty sẽ tiếp tục được đào tạo chuyên sâu hơn về kỹ năng chuyên môn trong lĩnh vực chuyên môn, kỹ năng phần mềm, kỹ năng bán hàng và chăm sóc khách hàng mỗi năm.

Chính sách đãi ngộ với người lao động cũng được quan tâm đúng mức hơn, người lao động làm việc tại công ty sẽ được hưởng các chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật phân minh, rõ ràng hơn.

Công ty đẩy mạnh phong trào thi đua lao động sản xuất, luôn khuyến khích tinh thần lao động của cán bộ công nhân viên, có phần thưởng cho cán bộ lao động tốt, tuân thủ quy định công ty, có sáng kiến sáng tạo góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh của công ty. Qua đó nâng cao năng suất lao động, cạnh tranh tốt hơn trong lĩnh vực mà công ty hoạt động.

6. Giải pháp về vốn.

Trong sản xuất kinh doanh vốn là một trong yếu tố quyết định hiệu quả kinh doanh. Chính vì vậy phương án về vốn luôn là nhiệm vụ thường xuyên. Về giải pháp huy động vốn, Công ty cần:

- Đưa ra các biện pháp thu hút, kêu gọi vốn đầu tư của các tổ chức xã hội.
- Tăng cường quan hệ để vay vốn ngân hàng và các tổ chức tín dụng.
- Huy động vốn từ các đối tác.

Bên cạnh đó, xác định công tác quản lý vốn là một trong những công tác rất quan trọng, xong việc quản lý vốn phải gắn liền với sử dụng vốn có hiệu quả trên cơ sở:

- Quản lý vốn chặt chẽ.
- Hạch toán chính xác tính đầy đủ khấu hao tài sản.
- Khai thác tối đa công suất trang thiết bị nhằm giảm chi phí, hạ giá thành.
- Khai thác hiệu quả lợi thế thương mại và nâng cao hiệu quả sử dụng mạng lưới.
- Tận thu các nguồn lực tài chính.
- Tiết giảm chi phí, thực hành tiết kiệm chống lãng phí.
- Thực hiện đúng các chế độ quy định về tài chính.
- Đối với vốn lưu động: Quản lý chặt chẽ hàng hóa tồn kho, tiền mặt, các khoản phải thu và vốn đầu tư cho xây dựng cơ bản. Có qui chế và trang thiết bị hiện đại phục vụ cho công tác quản lý tài chính.

C/ Kế hoạch chi trả cổ tức 2021

- Chi trả cổ tức 1 lần/năm vào dịp sau đại hội cổ đông thường niên, chậm nhất là 01 quý.
- Căn cứ việc chi trả cổ tức năm 2021, Công ty sẽ chi trả cổ tức năm 2020 theo tỷ lệ lợi nhuận, (không lớn hơn 80% tỷ lệ lợi nhuận sau thuế).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, HĐQT.



Cù Ngọc Chung